

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HSST  
Ngày: 11/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Nguyễn Thị T  
2. Ông: Lò Văn Thương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2021, tại phòng xét xử 1, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 14/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ tên:** Quảng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997; tại: Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quảng Văn B và bà: Lương Thị Ch; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/12/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ tên:** Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989; tại: Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Trần Thị L; chung sống như vợ chồng với Lò Thị Th và có 01 con chung sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/12/2020, đến ngày 11/3/2021 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 02/12/2020, Quảng Văn T đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đường thuộc bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, mục đích tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây T đã mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc thái khoảng 26 tuổi mọi người gọi tên là Còi (T không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ). Mua bán xong, T lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại T cầm ở tay phải, khi T đang đứng ở ven đường, thì có Nguyễn Văn H, đi bộ đến hỏi mua 100.000 đồng Heroine để sử dụng. Hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi T vừa đưa gói Heroine cho H, H đang lấy 100.000 đồng từ túi áo khoác bên trái trả cho T, thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Pom Lót phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải H đang cầm 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có các cục bột màu trắng (nghi Heroine) và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 (*một trăm nghìn đồng*) là tiền H mua ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 02/12/2020 đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H và Quảng Văn T có khối lượng là: 0,12 gam. Tại bản kết luận giám định số: 1036/GĐ - PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn T và Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại phiên tòa các bị cáo Quảng Văn T và Nguyễn Văn H một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSĐB ngày 13/01/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine đã trích 0,04 gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình, cũng như không có ý kiến gì tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm án, ngoài ra các bị cáo không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo Quảng Văn T: Ngày 02/12/2020, Quảng Văn T bị bắt quả tang khi đang có hành vi bán cho Nguyễn Văn H 0,12 gam Heroine với giá 100.000 đồng. Với hành vi và khối lượng Heroine bị cáo bán cho H thì bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

[2]. Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H: Ngày 02/12/2020, Nguyễn Văn H bị bắt quả tang khi đang có hành vi mua của Quảng Văn T 0,12 gam Heroine với giá 100.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Với hành vi và khối lượng Heroine bị cáo mua của T thì bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Khối lượng Heroine các bị cáo mua và bán cho nhau là 0,12 gam nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine với tội danh tương ứng. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, khối lượng Heroine các bị cáo mua bán, tàng trữ là 0,12 gam nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và để các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo H bị tạm giam từ ngày 02/12/2020 đến ngày 11/3/2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, thời hạn tạm giam là: 03 tháng 10 ngày sẽ được khấu trừ vào thời hạn chấp hành án.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, gai đình thuộc diện hộ nghèo nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo T do không biết họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: 0,12 gam Heroine thu giữ của các bị cáo là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy; 100.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo và tại phiên tòa có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quảng Văn T.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Quàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2.** Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 02/12/2020.

**3.** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là: 03 tháng 10 ngày.

**4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,12 gam Heroine đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2021)

**5. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Quàng Văn T và Nguyễn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/3/2021).

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh DB;
- VKSND h. DB; VKSND tỉnh DB;
- Cơ quanĐT + Nhà tạm giam, giữ h. DB;
- Bộ phận HSNV Công an h. DB;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. DB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Thu Hương**

